

Quảng Bình, ngày 22 tháng 7 năm 2022

BẢN NIÊM YẾT VIỆC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Tổ chức đấu giá tài sản: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ: Số 52, đường Nguyễn Hữu Cánh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Người có tài sản đấu giá: Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ: Số 127, đường Nguyễn Hữu Cánh, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Thông tin về tài sản đấu giá:

a) Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất đối với 07 thửa đất ở tại xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Diện tích từ 216,4 m²/thửa đến 286,1 m²/thửa.
- Giá khởi điểm từ 883.000.000 đồng/thửa đến 1.091.000.000 đồng/thửa.
- Tổng diện tích: 1.754,0 m².
- Tổng giá khởi điểm: 6.819.000.000 đồng.

(Có phụ lục chi tiết đính kèm)

(Giá khởi điểm các thửa đất đưa ra đấu giá chưa bao gồm lệ phí trước bạ, phí, lệ phí và các chi phí khác phục vụ cho việc kê khai đăng ký quyền sử dụng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành của Nhà nước)

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT).
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

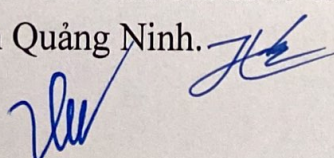
Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải chấp nhận tình trạng cơ sở hạ tầng hiện có.

b) Quyền sử dụng các thửa đất trên được phép tổ chức đấu giá theo các văn bản sau:

- Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND huyện Quảng Ninh về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 20 thửa đất tại xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh;

- Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của UBND huyện Quảng Ninh về việc đấu giá quyền sử dụng đất ở tại xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh;

- Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND huyện Quảng Ninh về việc phê duyệt giá khởi điểm các thửa đất để tổ chức đấu giá QSD đất của 07 thửa đất ở tại xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh.



4. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, cách thức trả giá:

- a) Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp (01 lần).
- b) Phương thức đấu giá: Đấu giá theo phương thức trả giá lên.
- c) Cách thức trả giá: Số tiền trả giá (giá đấu) phải từ giá khởi điểm trở lên.

5. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước, bước giá:

- a) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:
 - Mức nộp: 500.000 đồng/thửa đất đăng ký (*Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng*).
 - Phương thức nộp: Nộp trực tiếp bằng tiền mặt (Việt Nam đồng).
 - Địa điểm nộp: Tại trụ sở Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh và trụ sở Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình.
- Phương thức xử lý tiền mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Khoản tiền này không hoàn trả cho người nộp. Trừ trường hợp cuộc đấu giá không được tổ chức.
- b) Tiền đặt trước:
 - Mức nộp: 170.000.000 đồng/thửa đất đăng ký (*Bằng chữ: Một trăm bảy mươi triệu đồng*).
 - Phương thức, địa điểm nộp tiền đặt trước: Khách hàng nộp tiền vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình. Khách hàng có thể nộp vào một trong các tài khoản sau của Trung tâm, cụ thể:

TT	Tên ngân hàng	Tên viết tắt	Số tài khoản
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quảng Bình	BIDV	53110000188304
2	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Bình	Vietinbank	122000000389

- Nội dung nộp tiền: “Tên người đăng ký tham gia đấu giá” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSDĐ tại xã Hải Ninh. Tổ chức đấu giá ngày 12/8/2022.

Nếu nộp thay thì ghi: “Tên người nộp thay” nộp thay cho “Tên người đăng ký tham gia đấu giá” tiền đặt trước tham gia đấu giá QSDĐ tại xã Hải Ninh. Tổ chức đấu giá ngày 12/8/2022.

c) Bước giá: Chỉ áp dụng trong trường hợp tại buổi công bố giá đã trả nếu có từ 02 khách hàng trở lên cùng trả giá cao nhất hợp lệ thì đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người này để chọn ra người trúng đấu giá. Bước giá được áp dụng cho tất cả các thửa đưa ra đấu giá với bước giá tối thiểu là 10.000.000 đồng/01 lần trả giá (*Bằng chữ: Mười triệu đồng*).

6. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá tài sản:

a) Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, chấp hành tốt pháp luật đất đai,

thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật và phương án đấu giá đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt khi có đủ các điều kiện sau: Có đơn đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo mẫu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình, cam kết trả ít nhất bằng giá khởi điểm đã được thông báo, sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch khi trúng đấu giá, hoàn thiện đầy đủ các thủ tục về hồ sơ và nộp tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá trong thời hạn quy định. Không thuộc các đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định. Phải có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Mỗi hộ gia đình chỉ được cử 01 cá nhân tham gia đấu giá, không hạn chế số thửa đất đăng ký tham gia đấu giá.

b) Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá trực tiếp nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình tại trụ sở Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh.

7. Thời gian, địa điểm thực hiện các thủ tục đấu giá:

a) Thời gian tham khảo, bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá: Từ ngày 22/7/2022 đến 16^{h30'} ngày 09/8/2022.

b) Thời gian nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Trung tâm, bỏ phiếu trả giá: Từ ngày 05/8/2022 đến 16^{h30'} ngày 09/8/2022.

c) Thời gian, địa điểm xem tài sản: Vào ngày 02/8/2022 và ngày 03/8/2022 tại vị trí thửa đất đưa ra đấu giá. Khách hàng có nhu cầu liên hệ với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (trước ngày 02/8/2022) để sắp xếp, bố trí thời gian đi xem tài sản.

d) Địa điểm tham khảo, bán hồ sơ tham gia đấu giá: Tại trụ sở Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh và tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình.

đ) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, bỏ phiếu trả giá: Tại trụ sở Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh.

Các thủ tục trên được thực hiện trong giờ hành chính các ngày làm việc.

8. Thời gian, địa điểm tổ chức buổi công bố giá đã trả: Vào lúc 14^{h00'} ngày 12/8/2022 tại hội trường UBND xã Hải Ninh.

9. Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19:

a) Người đăng ký tham gia đấu giá; khách mời tham dự; viên chức, người lao động của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản và cá nhân, tổ chức khác có liên quan yêu cầu tự theo dõi sức khỏe, tuyệt đối chấp hành các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 của Bộ Y tế, UBND tỉnh Quảng Bình.

b) Đối với những người đang trong thời gian cách ly y tế, người có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 của cơ sở y tế không được trực tiếp nộp



hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và không được trực tiếp tham gia buổi công bố giá đã trả mà phải ủy quyền cho người đủ điều kiện để đăng ký tham gia đấu giá và tham gia buổi công bố giá đã trả.

c) Trường hợp trước buổi công bố giá đã trả, người đã đăng ký tham gia đấu giá đang trong thời gian cách ly y tế hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 của cơ sở y tế mà không thể ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá thì được xem là trường hợp bất khả kháng và được nhận lại tiền đặt trước đã nộp.

d) Tùy theo diễn biến dịch bệnh Covid-19 tại địa phương và sự chỉ đạo của các cấp tại thời điểm tổ chức buổi công bố giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình sẽ thông báo việc test nhanh Covid-19 trong trường hợp cần thiết bắt buộc (Chi phí test nhanh của khách hàng tham gia buổi công bố giá do khách hàng tự chi trả).

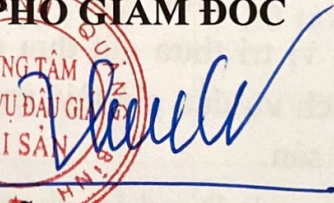
e) Người tham gia đấu giá phải nghiêm túc thực hiện các quy định trên và hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu không đảm bảo các quy định dẫn đến lây lan dịch bệnh.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình, điện thoại: 0232.3856585 (gặp đ/c Nhài); Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Quảng Ninh, điện thoại: 0232.3910460 và UBND xã Hải Ninh hoặc tham khảo tại Website: <https://daugia.quangbinh.gov.vn/>.

Niêm yết tại:

- BQLDA ĐTXD & PTQĐ huyện Quảng Ninh;
- UBND xã Hải Ninh;
- TT Dịch vụ đấu giá tài sản;
- Lưu HSĐG.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thị Thanh Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 07 THỬA ĐẤT Ở TẠI XÃ HẢI NINH,
HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Bản niêm yết việc đấu giá tài sản ngày 22 tháng 7 năm 2022)

TT	Thửa đất số	Tờ BĐDC số	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ TGDG (đồng)	Ghi chú
1	833	8	216,4	917.000.000	170.000.000	500.000	
2	842	8	219,9	885.000.000	170.000.000	500.000	
3	850	8	260,6	939.000.000	170.000.000	500.000	
4	851	8	268,7	1.025.000.000	170.000.000	500.000	
5	852	8	283,0	1.079.000.000	170.000.000	500.000	
6	853	8	286,1	1.091.000.000	170.000.000	500.000	
7	841	8	219,3	883.000.000	170.000.000	500.000	
Tổng: 07 thửa đất			1.754,0	6.819.000.000			

CHÍNH LÝ ĐỊA CHÍNH

XÃ HẢI NINH

TỜ SỐ 8 (920576-3)

TÊN KHU ĐO: KHU ĐẤT ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở THÔN CỬA THÔN (GIAI ĐOẠN 1)

(Kèm theo Quyết định giao đất số: /QĐ-UBND ngày tháng năm của UBND huyện Quảng Ninh)

TỈNH QUẢNG BÌNH - HUYỆN QUẢNG NINH

578 400

578 500

Lưu ý: Những thửa đất đánh dấu "X" là những thửa đất đưa ra đấu giá

BẢNG KÊ TOẠ ĐỘ CÁC ĐIỂM CƠ BẢN (HỆ TOẠ ĐỘ VN 2000)

TT	X (m)	Y (m)	K/c (m)
1	1919603.32	578526.63	35.11
2	1919578.18	578502.12	16.68
3	1919588.93	578489.36	3.49
4	1919586.43	578486.92	29.23
5	1919567.52	578464.63	1.14
6	1919566.72	578465.44	16.80
7	1919550.52	578460.99	14.60
8	1919536.44	578457.11	1.15
9	1919537.27	578456.31	5.68
10	1919541.37	578452.38	2.97
11	1919542.10	578455.26	23.72
12	1919564.99	578461.48	6.26
13	1919569.01	578458.08	3.29
14	1919569.81	578453.69	18.66
15	1919557.82	578439.39	2.72
16	1919555.10	578439.24	58.00
17	1919596.25	578398.36	19.98
18	1919609.08	578413.12	39.62
19	1919639.43	578388.20	2.69
20	1919639.53	578385.51	21.52
21	1919624.19	578370.41	9.21
22	1919630.31	578363.53	31.75
23	1919652.86	578385.88	21.26
24	1919666.51	578402.18	29.09
25	1919685.09	578424.56	23.70
26	1919699.86	578443.10	1.12
27	1919699.08	578443.90	5.19
28	1919695.31	578447.47	10.10
29	1919701.87	578455.15	34.98
30	1919675.75	578478.42	7.25
31	1919671.05	578472.90	0.89
32	1919670.37	578473.48	6.27
33	1919666.04	578468.95	21.59
34	1919650.63	578484.07	

BẢNG KÊ TOẠ ĐỘ CÁC ĐIỂM CƠ BẢN (HỆ TOẠ ĐỘ VN 2000)

TT	X (m)	Y (m)	K/c (m)
34	1919650.63	578484.07	17.89
35	1919663.56	578496.43	4.59
36	1919660.31	578499.67	28.77
37	1919639.50	578479.81	27.93
38	1919620.81	578500.56	3.74
39	1919623.58	578503.08	4.94
40	1919621.55	578507.58	1.48
41	1919620.44	578506.60	26.35
1	1919603.32	578526.63	
42	1919626.86	578467.27	44.99
43	1919597.96	578432.79	63.14
44	1919646.33	578392.20	44.89
45	1919675.20	578426.58	63.19
42	1919626.86	578467.27	

TỈ LỆ 1:1000